

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ KIỂM TRA
NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA NHẬP KHẨU

Kính gửi: **Cục Đăng kiểm Việt Nam**
 Người nhập khẩu: **Công ty ô tô Toyota Việt Nam**
 Địa chỉ: **Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc**
 Điện thoại: **+84-2113-868-100**. Fax: 02113868117
 Email: **lgtuanca@toyotavn.com.vn**
 Đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa sau:

Số T T	Tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại	Đặc tính kỹ thuật	Xuất xứ, Nhà sản xuất	Số lượng (Chiếc)	Cửa khẩu nhập	Thời gian nhập khẩu
1	Vành hợp kim xe ô tô, CMW,---	Vành hợp kim xe ô tô, Ký hiệu cỡ vành 20x8J, mã phụ tùng 4261148860	Indonesia, PT. Central Motor Wheel Jakarta, Indonesia	1	Hải Phòng	29-07-2019
2	Kính an toàn xe ô tô - Kính chắn gió, Pilkington, LAMINATED	Kính nhiều lớp (2 lớp), Số phê duyệt kiểu ---, mã phụ tùng 5610106172	Mỹ, Pilkington Lexington. NI Autowindows Systems Inc.	1	Hải Phòng	29-07-2019
3	Kính an toàn xe ô tô - Kính chắn gió, PGW, LAMINATED	Kính nhiều lớp (2 lớp), Số phê duyệt kiểu ---, mã phụ tùng 5610108101	Mỹ, Pittsburgh Glass Works, LLC	2	Hải Phòng	29-07-2019
4	Kính an toàn xe ô tô - Kính chắn gió, AGC AUTOMOTIVE, LAMISAFE	Kính nhiều lớp (2 lớp), Số phê duyệt kiểu E6 43R 006261, mã phụ tùng 5610126022	Nhật Bản, AGC Inc.	1	Hải Phòng	29-07-2019
5	Kính an toàn xe ô tô - Kính chắn gió, NSG, LAMIPANE	Kính nhiều lớp (2 lớp), Số phê duyệt kiểu E6 43R 000218, mã phụ tùng 5610148371	Nhật Bản, Nippon Sheet Glass Co. Ltd. Maizuru plant	1	Hải Phòng	29-07-2019

2495/19



6	Kính an toàn xe ô tô - Kính chắn gió, NSG, LAMIPANE	Kính nhiều lớp (2 lớp), Số phê duyệt kiểu E6 43R 000220, mã phụ tùng 5610148461	Nhật Bản, Nippon Sheet Glass Co. Ltd. Maizuru plant	1	Hải Phòng	29-07-2019
7	Kính an toàn xe ô tô - Kính chắn gió, AGC AUTOMOTIVE, LAMISAFE	Kính nhiều lớp (2 lớp), Số phê duyệt kiểu E6 43R 000141, mã phụ tùng 5610160710	Nhật Bản, AGC Inc.	2	Hải Phòng	29-07-2019
8	Kính an toàn xe ô tô - Kính chắn gió, AGC AUTOMOTIVE, LAMISAFE	Kính nhiều lớp (2 lớp), Số phê duyệt kiểu E6 43R 000287, mã phụ tùng 561016A929	Nhật Bản, AGC Inc.	1	Hải Phòng	29-07-2019
9	Đèn chiếu sáng phía trước bên trái, KOITO, 60-61	Đèn chiếu sáng phía trước - Xe ô tô; Số phê duyệt kiểu E13 049311, mã phụ tùng 8105060042	Nhật Bản, Koito Manufacturing Co., Ltd.	1	Hải Phòng	29-07-2019
10	Đèn chiếu sáng phía trước bên trái, KOITO, 33-190	Đèn chiếu sáng phía trước - Xe ô tô; Số phê duyệt kiểu 112R 016919, mã phụ tùng 8115033G70	Nhật Bản, Koito Manufacturing Co., Ltd.	1	Hải Phòng	29-07-2019
11	Gương chiếu hậu ngoài bên phải xe ô tô, MURAKAMI, G539	Gương chiếu hậu xe ô tô - Gương ngoài; Số phê duyệt kiểu E4 034168, mã phụ tùng 8791048744A1	Nhật bản, Murakami Corporation	1	Hải Phòng	29-07-2019
12	Gương chiếu hậu ngoài bên trái xe ô tô, MURAKAMI, 8029	Gương chiếu hậu xe ô tô - Gương ngoài; Số phê duyệt kiểu E4 022300 012300, mã phụ tùng 8794026681	Nhật Bản, Murakami Corporation	1	Hải Phòng	29-07-2019

Địa chỉ tập kết hàng hóa: Công ty ô tô Toyota Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hồ sơ nhập khẩu gồm:

2495/19

Hợp đồng (Contract) số: TMAP-MS OVERSEAS SERVICE PARTS
EXPORT AGREEMENT ngày 1-1-2017

- Danh mục hàng hóa (Packing list): theo Invoice số: SPX5148
- Giấy chứng nhận hợp quy hoặc Giấy chứng nhận chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu hoặc Chứng thư giám định chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu:
.....do..... Tổ chức cấp ngày .../.../... tại.....
- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý (nếu có) số:.....
do Tổ chức chứng nhận:.....cấp
ngày:...../...../.....tại:.....
- Hóa đơn (Invoice) số: SPX5148 ngày 12-07-2019
- Vận đơn (Bill of Lading) số: OOLU4101846930 ngày 16-07-2019
- Tờ khai hàng hóa nhập khẩu số:
- Giấy chứng nhận xuất xứ C/O (nếu có) số: Không có
- Giấy Chứng nhận lưu hành tự do CFS (nếu có): Không có
- Ảnh hoặc bản mô tả hàng hóa, mẫu nhãn hàng nhập khẩu, nhãn phụ (nếu nhãn chính chưa đủ nội dung theo quy định).

Chúng tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, hợp pháp của các nội dung đã khai báo nêu trên về hồ sơ của lô hàng hóa nhập khẩu, đồng thời cam kết chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật QCVN 78:2014/BGTVT; QCVN 32:2017/BGTVT; QCVN 35:2017/BGTVT; QCVN 33:2011/BGTVT; và tiêu chuẩn công bố áp dụng ---

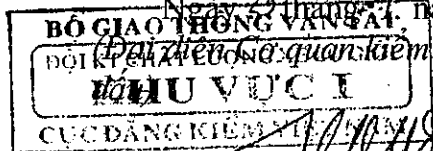
CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Vào sổ đăng ký: Số. 24.25./19/29PT

Vĩnh Phúc, ngày 25 tháng 7 năm 2019.

(NGƯỜI NHẬP KHẨU)

(Ký tên, đóng dấu)



Ngày 25 tháng 7 năm 2019

(Đại diện Cơ quan kiểm tra ký tên, đóng)

CHU VỰC I

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

THỦ LƯU CỤC TRƯỞNG CỤC ĐKVN

ĐỘI TRƯỞNG ĐỘI KIỂM TRA

Hoàng Quân



PHẦN THỊ THANH

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG TIẾP VẬN VẬT TƯ SẢN XUẤT VÀ PHỤ TÙNG

